

BẢNG BÁO GIÁ XÂY DỰNG PHẦN THÔ

STT	VẬT TƯ	ĐƠN GIÁ THI CÔNG XÂY PHẦN THÔ
		ÁP DỤNG CHO NHÀ PHỐ 1 MẶT TIỀN, CÓ DIỆN TÍCH SÀN > 70M ² VÀ TỔNG DIỆN TÍCH XÂY DỰNG > 300M ²
		2.900.000đ/m ²
I	VẬT TƯ THÔ	XÂY DỰNG AN LẠC PHÁT
1	Sắt thép	Thái Nguyên
2	Xi măng đồ bê tông & xây tô	Vicem Bim Sơn
3	Cát BT	Hạt lớn - Cát Trà Khúc
4	Bê tông M250	Bê tông M250 Fadin - Vietsin
5	Cát xây tường	Hạt lớn - Cát Trà Khúc
6	Cát tô trát tường	Hạt lớn - Cát Trà Khúc
7	Đá 1x2, 4x6	An Hội - Bình Long
8	Gạch Đinh 4cm x 8 cm x 18cm	Tuynel Phú Điền loại 1
9	Gạch ống 8cm x 8cm x 18cm	Tuynel Phú Điền loại 1
10	Dây cáp điện chiếu sáng	Cáp Cadivi
11	Dây cáp TV	Cáp sino
12	Dây cáp mạng	Cáp sino
13	Đế âm tường, ống luồn dây điện	Roman
14	Đường ống nước nóng âm tường	Đạt Hòa Loại A
15	Đường ống nước cấp, nước thoát âm tường	Đạt Hòa Loại A

Ghi chú:

Cách tính diện tích xây dựng:

- Móng đơn tính 20% đơn giá xây dựng thô (2.900.000/m²).
 - Móng băng tính 35% - 50% đơn giá xây dựng thô (2.900.000/m²).
 - Móng cọc: tính theo phụ lục hợp đồng riêng.
 - Diện tích xây dựng các tầng kể cả chuồng cu cầu thang tính 100% đơn giá.
- Vì dụ: Quy mô công trình là 5m x 20m = 100 m² bao gồm 1 trệt , 1 lầu , sân thượng và chuồng cu (5m x 4m = 20 m²). Đơn giá trọn gói là : 4.200.000đ/m² , đơn giá xây dựng thô là 2.900.000đ/m²
- Cách tính giá xây dựng là:
- Móng đơn: 20% đơn giá xây thô: 100m² x 1.450.000 = 58.058.000đ
- Tầng trệt và tầng 2: 200m² x 2.900.000 = 580.000.000đ
- Chuồng cu: 20m² x 2.900.000 = 58.000.000đ
- Tổng đơn giá là: 696.058.000đ (Sáu trăm chín mươi sáu triệu , không trăm năm mươi tám ngàn đồng).